

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 24/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 25-01-2024

V/v tranh chấp “Ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Ngọc Ánh

Ông Trương Hoàng Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Xuyên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:
Không tham gia.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 416/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 233/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Lý Thị Xuân L, sinh năm 1979; (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 380B, ấp Lương Phú A, xã Lương Hòa L, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Cao Hoàng T, sinh năm 1976; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 380B, ấp Lương Phú A, xã Lương Hòa L, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Lý Thị Xuân L trình bày: chị và anh Cao Hoàng T kết hôn từ năm 2000, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lương Hòa L, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang vào ngày 21/12/2000. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2022 thì tình cảm vợ chồng không còn và mâu thuẫn phát sinh từ nhiều việc. Mặc dù chị cố gắng khuyên nhủ và hàn gắn tình cảm với anh T nhưng anh T vẫn không thay đổi, thường xuyên

đi tụ tập cùng bạn bè để uống rượu nên cũng không còn quan tâm đến chị, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, hai người ly thân được 01 năm. Nay tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, nên yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Có 02 con tên Cao Lý Hải Đ sinh năm 2000 và Cao Lý Linh Tr sinh năm 2002, hiện đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Bị đơn anh Cao Hoàng T mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị L, đồng thời vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án tại Tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Lý Thị Xuân L tranh chấp về việc ly hôn; bị đơn hiện cư trú tại huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Chị Lý Thị Xuân L có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt; anh Cao Hoàng T vắng mặt tại phiên tòa, mặc dù đã được triệu tập (tổng đạt) hợp lệ. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị L, anh T.

[3] Đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hôn nhân giữa chị Lý Thị Xuân L và anh Cao Hoàng T là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã Lương Hòa Lạc, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang vào ngày 21/12/2000. Hội đồng xét xử xét thấy, khi chị L có đơn xin ly hôn, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ nhưng anh T không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị L, các lần hòa giải và tại phiên tòa anh T vắng mặt không có lý do. Điều đó đã cho thấy anh T không còn quan tâm đến hôn nhân giữa anh chị. Quá trình giải quyết vụ án anh T không có ý kiến, không tham gia hòa giải cũng như tham dự phiên tòa nên không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng được. Xét thấy tình cảm và đời sống chung của vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, cần chấp nhận cho chị L ly hôn với anh T.

[4] Về con chung: Có 02 con tên Cao Lý Hải Đ sinh năm 2000 và Cao Lý Linh Tr sinh năm 2002, hiện đã trưởng thành. Chị L không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: chị L xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét; về nợ chung: chị L xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: chị L phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lý Thị Xuân Liễu. Chị Lý Thị Xuân L được ly hôn với anh Cao Hoàng T.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chị Lý Thị Xuân L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị L đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0026291 ngày 05/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, nên xem như đã thi hành xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý Thị Xuân L, anh Cao Hoàng T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã Lương Hòa Lạc, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Phương